gettime

Hướng dẫn ngắn để dùng thương hiệu gettime. Phần A là logo ở dạng đen trắng: hình dáng, tỉ lệ, kích thước. Phần B là cách áp màu: bảng màu, cặp màu cho logo, chữ và mascot.

phần A

Logo đen trắng

Mọi thứ về hình dáng logo được quyết định ở bản một màu. Khi logo đúng ở đen trắng, áp màu nào cũng giữ được nhận diện.

Maestro và chữ gettime



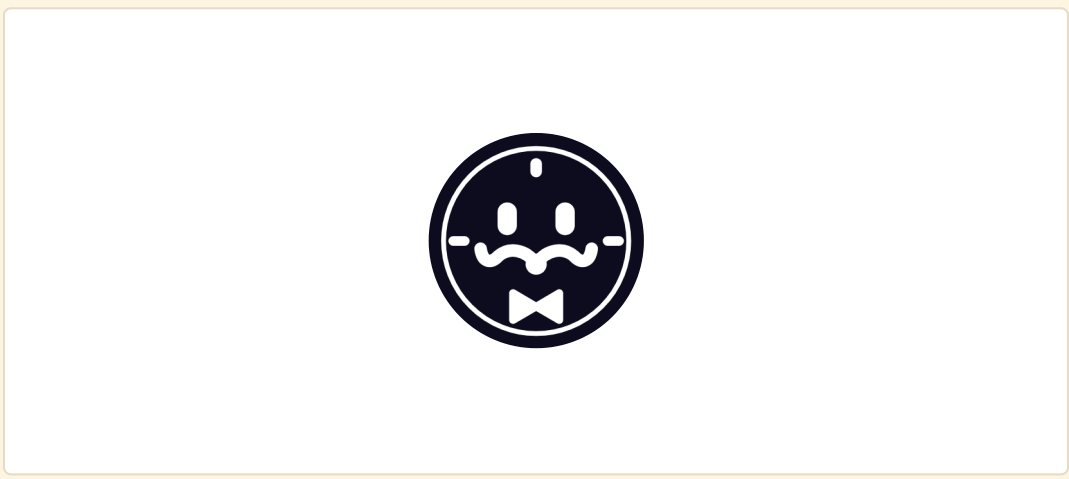
mặt đồng hồ	Vành mặt số và vạch 12, 3, 9 giờ. gettime giúp người dùng lấy lại thời gian.
bộ ria	Hai kim đồng hồ uốn thành bộ ria. Đồng hồ cũng là một gương mặt có cá tính.
nơ cổ	Nơ của nhạc trưởng. gettime điều phối nhiều AI agent như một dàn nhạc.
ngôi sao *	Thay cho chấm chữ i trong wordmark: tia lấp lánh của AI, cũng là kim đồng hồ toả ra bốn phía.



Lockup ngang · bản chính. Header website, email, slide, tài liệu.



Lockup dọc · khung gần vuông: avatar có chữ, màn hình mở app, bìa.



Mark · chỗ nhỏ hoặc khi tên đã có gần đó: favicon, icon app, avatar.



Wordmark · chỗ hẹp theo chiều cao, hoặc khi mark đã xuất hiện ở nơi khác.

Bản đảo màu



Sáng trên tối · logo kem trên nền đêm.



Mắt, ria, nơ được khoét thủng nên luôn lấy màu nền. Logo chỉ cần đúng một màu.

A2 · tỉ lệ và khoảng trống

Mark cao bằng thân chữ

Đường kính mark bằng chiều cao từ đỉnh chữ t tới chân chữ, cộng 2% bù quang học cho hình tròn. Khoảng hở giữa mark và chữ bằng 0,3 lần mark. Ngôi sao và đuôi chữ g được phép vượt ra ngoài thân chữ. Quanh logo luôn chừa trống ít nhất **X**, với X bằng một nửa đường kính mark.



A3 · kích thước tối thiểu

Không nhỏ hơn mức này



Dưới các mức này, vành mặt số, bộ ria và ngôi sao bị dính lại. Ở 16px dùng file favicon đã tối ưu.

A4 · đúng và sai

Không biến dạng logo



Đúng · file gốc, đủ khoảng trống.



Không kéo giãn hay bóp méo.



Không xoay logo.



Không thêm hiệu ứng: bóng đổ, viền, phát sáng.



Không viết hoa hay gõ lại tên bằng font khác.



Không tự đổi khoảng cách giữa mark và chữ.

phần B

Áp màu

Kem và xanh đêm là nền tảng. Tím là màu nhấn chính. Chanh và san hô là màu phụ, dùng ít và có chủ đích.

B1 · bảng màu

Hai nền, một nhấn, hai phụ

kem	đêm	tím	chanh	san hô
nền sáng	chữ, nền tối	nhấn chính	phụ · trên nền tối	phụ · chiến dịch
HEX #FDF4E2 copy RGB 253 244 226	HEX #0D0B1E copy RGB 13 11 30	HEX #765DF6 copy RGB 118 93 246 nút: #6A4FF0	HEX #CFF05B copy RGB 207 240 91	HEX #ED7455 copy RGB 237 116 85

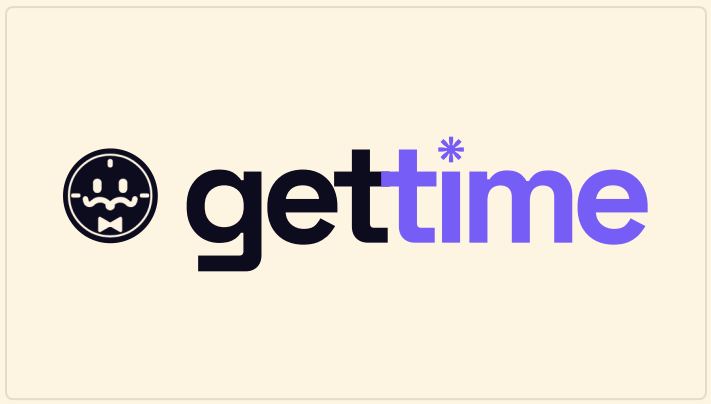
tỉ lệ gợi ý: kem 45 · đêm 30 · tím 15 · chanh 5 · san hô 5

Độ tương phản khi dùng làm chữ

chữ / nền	ví dụ	tỉ lệ	dùng cho
đêm / kem	lấy lại thời gian	17.7 : 1	mọi cỡ chữ
kem / đêm	lấy lại thời gian	17.7 : 1	mọi cỡ chữ
chanh / đêm	+3h 20m	15.0 : 1	mọi cỡ chữ
trắng / tím UI	bắt đầu	5.3 : 1	nút, chữ nhỏ
trắng / tím	bắt đầu	4.5 : 1	chữ từ 18px
tím / kem	xem chi tiết	4.1 : 1	chữ từ 18px
san hô / kem	không dùng	2.7 : 1	không dùng làm chữ
chanh / kem	không dùng	1.2 : 1	không dùng làm chữ

Các cặp màu được dùng

Mark luôn cùng màu với chữ ”get”. Chữ ”time” có thể đổi sang màu nhấn. Ngôi sao đi theo màu chữ ”time”.



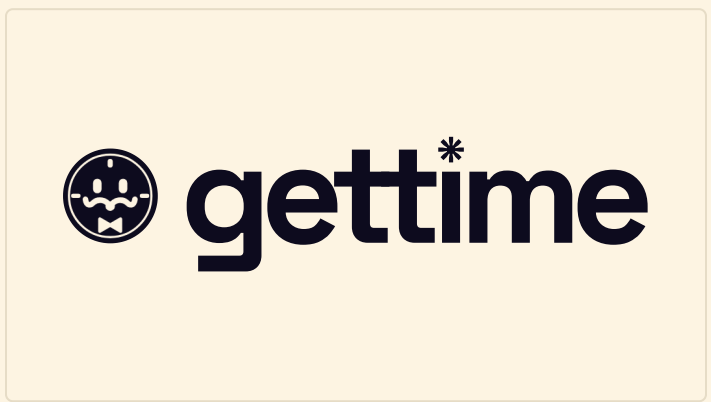
Chính · sáng · đêm + tím trên kem. Website, app, tài liệu.



Chính · tối · kem + chanh trên đêm. Dashboard tối, video, sự kiện.



Chiến dịch · đêm + san hô trên kem. Marketing có thời hạn.



Một màu · sáng · in ấn, hoá đơn, đóng dấu.



Trên nền tím · logo kem một màu. Banner, merch.



Trên nền chanh · logo đêm một màu. Sticker, sự kiện.

Không được làm



Không dùng chanh trên nền kem: gần như không đọc được.



Không dùng hai màu nhấn cùng lúc trong logo.



Không đảo vai trò: màu nhấn không dành cho mark và chữ ”get”.

B3 · chữ và giao diện

Space Grotesk, luôn chữ thường

Tiêu đề lớn Space Grotesk Bold · -6%	**lấy lại thời gian**
Tiêu đề phụ Space Grotesk Medium · -3%	giao việc cho agent, xem kết quả
Nội dung Space Grotesk Regular	gettime điều phối các AI agent làm việc song song và báo cáo theo thời gian thực, để đội ngũ tập trung vào việc quan trọng.
Nhãn, số liệu Space Mono · +4%	12 agent · 48 việc · +3h 20m
Nút và nhãn trạng thái tím UI #6A4FF0	bắt đầu · xem demo · 12 agent đang chạy

Tiêu đề và tên thương hiệu viết thường, kể cả đầu câu. Nội dung dài vẫn viết hoa đầu câu như bình thường. Tô tím một cụm từ quan trọng trong tiêu đề, mỗi tiêu đề tối đa một cụm.

B4 · mascot 3D

Maestro trong bảng màu mới



Kem · nơ tím · bản chính trên nền sáng.



Đêm · nơ chanh · bản cho nền tối và chế độ tối.

- Mascot 3D dùng cho minh hoạ, social, video, màn hình trống và thông báo trong app.
- Không dùng mascot 3D thay cho logo ở header, icon app hay chữ ký email.
- Màu nơ đi theo màu nhấn của nền: tím trên nền kem, chanh trên nền đêm.
- Có thể đổi tư thế, biểu cảm. Giữ nguyên ria, nơ, vành mặt số và tỉ lệ đầu.

B5 · bộ file

Lấy file ở đâu

Trong thư mục `GETTIME/GetTime-logo-option4`.

thư mục	nội dung
`vector/`	Wordmark, lockup ngang và dọc dạng SVG vector: bản một màu và bản hai màu theo file .ai. Có PNG nền trong suốt trong `vector/png/`.
`svg/`, `png/`	Mark maestro riêng: vector và PNG 1200 × 1200.
`favicon/`	Icon 16 → 512px cho trình duyệt và app.